



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA
NATIONAL INSTITUTE FOR FOOD CONTROL (NIFC)

Trụ sở chính/ Head Office: 65 Phạm Thái Duật, P. Mai Dịch, Q. Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
VP1/ Rep. Office 1: Phòng A102, Cổng B Cảng Cát Lái, số 1295B Nguyễn Thị Định, P. Cát Lái, Q2, TP. HCM, Việt Nam
VP2/ Rep. Office 2: Số 1 Ngô Quyền, P. Đông Hải 1, Q. Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam
Hotline: 085 929 9595 Email: vkn@nifc.gov.vn Website: http://www.nifc.gov.vn

Số: 26243/PKN-VKNQG

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM
TEST REPORT

1. Tên mẫu: Khay nhựa
2. Mã số mẫu: 08227273/DV.1
3. Mô tả mẫu: Nguyên chiếc.
Số lượng: 5. NSX: Không có - HSD: Không có
4. Số lượng mẫu: 01 mẫu
5. Thời gian lưu mẫu: Không có mẫu lưu
6. Ngày nhận mẫu: 24/08/2022
7. Thời gian thử nghiệm: 24/08/2022 - 30/08/2022
8. Nơi gửi mẫu: CÔNG TY TNHH IPACK VIỆT NAM
Địa chỉ: Thôn Thanh Vân, Xã Thanh Lâm, Huyện Mê Linh,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam
9. Kết quả thử nghiệm: Các chỉ tiêu Hóa lý

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9.1*	Hàm lượng Cadmi	µg/g	QCVN 12-1:2011/BYT	KPH (LOD: 0,006)
9.2*	Hàm lượng Chì	µg/g	QCVN 12-1:2011/BYT	0,39
9.3*	Hàm lượng kim loại nặng thôi nhiễm trong Acid Acetic 4 % ở 60 °C trong 30 phút	µg/mL	QCVN 12-1:2011/BYT	< 1,0
9.4*	Lượng KMnO ₄ sử dụng khi thôi nhiễm trong nước ở 60 °C trong 30 phút	µg/mL	QCVN 12-1:2011/BYT	KPH (LOD: 0,15)
9.5*	Hàm lượng Cặn khô trong Acid Acetic 4 % ở 60 °C trong 30 phút	µg/mL	QCVN 12-1:2011/BYT	KPH (LOD: 5)
9.6*	Hàm lượng Cặn khô trong Ethanol 20 % ở 60 °C trong 30 phút	µg/mL	QCVN 12-1:2011/BYT	KPH (LOD: 5)
9.7*	Hàm lượng Cặn khô trong Heptan ở 25 °C trong 1 giờ	µg/mL	QCVN 12-1:2011/BYT	KPH (LOD: 5)
9.8*	Hàm lượng Cặn khô trong nước ở 60 °C trong 30 phút	µg/mL	QCVN 12-1:2011/BYT	KPH (LOD: 5)

Ghi chú: KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp thử-LOD)

Hà Nội, ngày 30 tháng 08 năm 2022

TUQ.VIỆN TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA
ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG



TS. Lê Thị Phương Thảo

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thí nghiệm/ This report is only valid for the above sample
2. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Viện Kiểm Nghiệm ATVSTPQG/ This report shall not be reproduced partly without the written approval of NIFC
3. Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Information of sample and customer is written as customer's request
4. (*) Phép thử được công nhận phù hợp theo yêu cầu của ISO/IEC 17025/ Method is accredited in accordance with ISO/IEC 17025
5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định/ Complaints shall not be resolved in case the storage sample is unavailable or out of storage time.